

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2017**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 đường Hồng Quang, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3840380 – 3859104 Fax: (0220) 3840393 – 3859010.
- Email: ctycnhd@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 318.824.700.000 đồng
- Mã chứng khoán: HDW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thành lập công ty	16/3/2017	Thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty; Thông qua quy chế làm việc của đại hội, quy chế ứng cử đề cử; quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS; Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS; Thông qua định hướng phát triển của công ty sau cổ phần hóa; Thông qua mức lương và thù lao của HĐQT, BKS; Thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các tổ chức kiểm toán

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Đoàn	Chủ tịch	01/4/2017	6	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Phụng	Phó Chủ tịch	01/4/2017	6	100%	



Handwritten signature

3	Ông Vũ Mạnh Dũng	Thành viên	01/4/2017	6	100%	
4	Ông Trần Quốc Khanh	Thành viên	01/4/2017	6	100%	
5	Ông Phạm Minh Cường	Thành viên	01/4/2017	6	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên	01/4/2017	6	100%	
7	Bà Phạm Thị Mận	Thành viên	01/4/2017	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Giám sát và Chỉ đạo lập báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty lên ĐHĐ cổ đông
- Giám sát Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tiến độ triển khai thực hiện các dự án công trình đầu tư XDCB; Công tác xây dựng các quy chế và quy định quản lý nội bộ;
- Công tác tài chính, kế toán, thông kê của công ty (bao gồm toàn công ty và các chi nhánh trực thuộc);
- Xây dựng kế hoạch chi tiêu tài chính, kế hoạch sử dụng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB đảm bảo đúng nguyên tắc và hiệu quả;
- Chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát quý, 6 tháng và cả năm theo quy định;
- Công tác kiểm soát nội bộ công ty và các chi nhánh trực thuộc;
- Công tác thu hồi nợ chung toàn công ty;
- Công tác văn hóa doanh nghiệp, văn hóa thể thao;
- Hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành công ty;
- Thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư;
- Việc tuân thủ Điều lệ công ty, quyết định của ĐHĐ cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế quản lý nội bộ đã được HĐQT thông qua của các cổ đông;
- Việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định của điều lệ công ty.
- Công tác hoạch định và điều chỉnh chiến lược phát triển công ty;
- Tham gia ý kiến về việc xây dựng chương trình nội dung làm việc của BKS;
- Công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XDCB ;
- Công tác phát triển thị trường của Công ty, quảng cáo, marketing; điều chỉnh giá nước.
- Công tác thẩm định, thẩm tra các dự án công trình đầu tư XDCB;
- Công tác quản lý, thẩm tra cung ứng vật tư thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thi công xây dựng cho các dự án công trình ĐTXDCB;
- Công tác quản lý khách hàng, sản lượng, giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;
- Công tác sản xuất và phân phối nước (bao gồm khai thác, xử lý, vận hành của các nhà máy nước và các trạm bơm tăng áp đến khách hàng);
- Công tác tư vấn khảo sát thiết kế, hồ sơ các dự án công trình XDCB phát triển cấp nước;

- Công tác định mức lao động, định mức chi phí sản xuất, đơn giá tiền lương và tổ chức thực hiện;

- Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, đào tạo, hợp tác trong nước và quốc tế;
- Công tác an toàn và vệ sinh lao động, bảo hộ lao động và phòng chống lụt bão;
- Triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động sau khi được

HĐQT phê duyệt, quyết định.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty;
- Công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ;
- Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật;
- Công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực của công ty (tiền vốn, tài sản, lao động phương tiện, thiết bị) có hiệu quả;
- Công tác đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án;
- Công tác đầu tư phát triển kỹ thuật, khoa học, công nghệ;
- Công tác bảo vệ an ninh, dân quân tự vệ, chính trị nội bộ;
- Công tác bảo vệ an ninh, chính trị nội bộ;
- Công tác xây dựng các quy chế và quy định quản lý nội bộ;

3. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 1 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	16/3/2017	Bầu Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và các phó TGD
2	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 2 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	23/3/2017	Bầu Kế toán trưởng, Phó TGD thường trực và lộ trình thoái vốn
3	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 3 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	31/3/2017	Bổ nhiệm thư ký công ty, Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2017, phê duyệt trả lãi cho cổ đông và một số nội dung khác
4	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 4 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	14/4/2017	Phê duyệt bổ nhiệm cán bộ nhiệm kỳ 2017-2020 và một số nội dung khác
5	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 5 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	08/6/2017	Thông qua quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; thông qua đề xuất của Ban kiểm soát về đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và một số nội dung khác
6	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 6 HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022	15/8/2017	Thông qua phương án vay vốn và dùng tài sản đảm bảo để thế chấp tại Ngân hàng; Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT từ ngày 16/3/2017 đến 30/6/2017 và một số nội dung khác

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do
-----	------------	---------	----------	-------------	-------	-------

(Handwritten signature)

	BKS		đầu/không còn là thành viên BKS	BKS tham dự	tham dự họp	không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Thanh Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	01/4/2017	6	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	01/4/2017	6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên	01/4/2017	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát tính hợp pháp các hoạt động, các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh.

- Giám sát sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

IV. Đào tạo về quản trị công ty

- Tham gia các hội thảo của UBCK nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam mời tham dự.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Vũ Thị Hà	Phó phòng KHKD	141786513	01/4/2017		
2	Nguyễn Văn Khoái		141538940	01/4/2017		
3	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nhân viên phòng TCKT	142351170	01/4/2017		
4	Trần Quốc Thiện	PGĐ CN KD nước tin lọc	141790686	01/4/2017		

ft

5	Trần Quốc Hào	PGĐ CN sx nước Cẩm Thượng	141566707	01/4/2017		
6	Trần Quốc Thành	Nhân viên	030069000747	01/4/2017		
7	Nguyễn Thị Bích Liên	Nhân viên phòng TCKT	141550662	01/4/2017		
8	Phạm Trung Kiên	PGĐ CN KDNS số 7	141361402	01/4/2017		
9	Đỗ Ngọc Phương	Trưởng phòng TCHC	141363678	01/4/2017		
10	Đỗ Minh Phương		142575478	01/4/2017		
11	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phòng TCHC	141355936	01/4/2017		
12	Nguyễn Quốc Nghĩa	Nhân viên CN KDNS số 1	141939518	01/4/2017		
13	Nguyễn Quang Minh	Phó phòng KHKD	030086004014	01/4/2017	01/9/2017	Ông Nguyễn Đình Doanh - Phó TGĐ công ty nghỉ hưu theo chế độ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Hợp đồng mua nước sạch với nhà đầu tư chiến lược là Công ty cổ phần cấp nước Phúc Hưng Hải Dương;

- Hợp đồng bán nước sạch cho nhà đầu tư chiến lược là Công ty cổ phần cấp nước Xuân Hưng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt.	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Người nội bộ					
1	Nguyễn Văn Đoàn	Chủ tịch HĐQT	141241863	36.900	0,116	

Handwritten signature

2	Nguyễn Văn Phụng	Phó Chủ tịch HĐQT	141055727	28.700	0,09	
3	Vũ Mạnh Dũng	Thành viên HĐQT	141665531	39.400	0,124	
4	Trần Quốc Khanh	Thành viên HĐQT	141904772	47.100	0,148	
5	Phạm Minh Cường	Thành viên HĐQT	141051688	117.403	0,368	
6	Nguyễn Thị Hương	Thành viên HĐQT	141946273	24.325	0,076	
7	Phạm Thị Mận	Thành viên HĐQT	141620194	0	0	
8	Trần Thị Thanh Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	141859831	11.851	0,037	
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	030184000816	8.400	0,026	
10	Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên Ban kiểm soát	142686884	0	0	
II	Người có liên quan					
1	Vũ Thị Hà	Phó phòng KHKD	141786513	7.300	0.0229	
2	Nguyễn Văn Khoái		141538940	9.300	0,029	
3	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nhân viên phòng TCKT	142351170	8.100	0,025	
4	Trần Quốc Thiện	PGĐ CN KD nước tin lọc	141790686	16.500	0,052	
5	Trần Quốc Hào	PGĐ CN sx nước Cẩm Thượng	141566707	2.910	0,009	
6	Trần Quốc Thành	Nhân viên	030069000747	2.300	0,007	
7	Nguyễn Thị Bích Liên	Nhân viên phòng TCKT	141550662	8.100	0,025	
8	Phạm Trung Kiên	PGĐ CN KDNS số 7	141361402	17.800	0,056	
9	Đỗ Ngọc Phương	Trưởng phòng TCHC	141363678	6.300	0,020	
10	Đỗ Minh Phương		142575478	5.100	0,016	
11	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phòng TCHC	141355936	6.365	0,020	
12	Nguyễn Quốc Nghĩa	Nhân viên CN KDNS số 1	141939518	7.865	0,025	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán,
-----	---------------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------	-----------------------------

fg

			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	chuyên đổi, thường...)
1	Vũ Thị Hà	E gái	6.300	0,020	7.300	0.0229	Mua bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Đoàn



